TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM KỲ** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/HS-ST
Ngày: 27 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thông
Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Võ Thị Bích Nhạn – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa*: Ông Huỳnh Chí Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2025/TL-HSST ngày 05 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Lương Thễ V, (tên gọi khác: Lách) sinh ngày 10 tháng 6 năm 1981, tại: Thừa Thiên Huế; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Đường Huỳnh Thúc Kháng, phường AX, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Hữu D (chết), con bà Lương Thị Xuân Ng (chết); bị cáo có chồng Đoàn Văn Q, sinh năm 1983 và 03 người con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024 đến ngày 24/01/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn *"Bảo lĩnh"*. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Hồ Ngọc H, sinh năm 1969. Địa chỉ: đường Hoàng Diệu, phường Phước H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

+ Bà Trần Thị Thu H, sinh năm: 1992, địa chỉ: ấp Vĩnh Th, xã Vinh Tr, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt

+ Ông Trần Văn M, sinh năm: 1988, địa chỉ: phường Phước H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Bà Hà Thị Nh, sinh năm 1986. Địa chỉ: đường Nguyễn Thuật, thị trấn HL, huyện Th, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Bà Đoàn Thị Mỹ U, sinh năm 1984. Địa chỉ: khối phố Mỹ H, phường An M, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

+ Ông Đoàn Văn Q, sinh năm 1983. Địa chỉ: đường Huỳnh Thúc Kháng, phường An X, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2021 đến ngày 16/12/2024, thông qua mạng xã hội Zalo Nguyễn Lương Thễ V sử dụng tài khoản Zalo tên "Bảo Trinh" đăng ký bằng số điện thoại 0935898894 và số tài khoản 045678977777777 mở tại ngân hàng Quân đội MB Bank đứng tên Nguyễn Lương Thễ V để thực hiện hành vi cho anh Hồ Ngọc H vay tổng số tiền 290.000.000 đồng với mức lãi suất 120,45%/năm và thu lợi bất chính tổng số tiền 57.793.206 đồng; cho chị Trần Thị Thu H vay tổng số tiền 339.000.000 đồng với mức lãi suất 120,45%/năm và thu lợi bất chính tổng số tiền 27.991.440 đồng; cho anh Trần Văn M vay tổng số tiền 150.000.000 đồng với mức lãi suất 365%/năm và thu lợi bất chính tổng số tiền 42.534.300 đồng và cho chị Hà Thị Nh vay tổng số tiền 50.000.000 đồng với mức lãi suất 244,55% và thu lợi bất chính tổng số tiền 304.526.970 đồng. Cụ thể:

1. Đối với anh **Hồ Ngọc H** *(sinh ngày 14/01/1969; số CCCD: 079069002353; tạm trú tại: Số 04, Hoàng Diệu, phường Phước Hòa, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam):*

Từ ngày 15/7/2022 đến ngày 19/11/2024, Nguyễn Lương Thễ V đã cho anh Hậu vay 13 gói vay tổng số tiền 290.000.000 đồng với mức lãi suất 120,45%/năm và thu lợi bất chính tổng số tiền 57.793.206 đồng.

- Gói vay 1: ngày 15/7/2022, V cho anh Hậu vay số tiền 40.000.000 đồng, trả góp mỗi ngày 800.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 8.000.000 đồng : 40.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 40.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 7.920.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 40.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 21.917 đồng/ngày = 1.315.020 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 7.920.000 đồng – 1.315.020 đồng = 6.604.980 đồng.

- Gói vay 2: ngày 10/10/2022, V cho anh Hậu vay số tiền 30.000.000 đồng trả góp mỗi ngày 600.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 6.000.000 đồng : 30.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 30.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 5.940.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 30.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 16.438 đồng/ngày = 986.280 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 5.940.000 đồng – 986.280 đồng = 4.953.720 đồng.

- Gói vay 3: ngày 09/02/2023, V cho anh Hậu vay số tiền 20.000.000 đồng trả góp mỗi ngày 400.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 4.000.000 đồng : 20.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 20.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 3.960.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 20.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 10.959 đồng/ngày = 657.540 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.960.000 đồng – 657.540 đồng = 3.302.460 đồng.

- Gói vay 4: ngày 22/6/2023, V cho anh Hậu vay số tiền 30.000.000 đồng trả góp mỗi ngày 600.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu tiếp tục trả góp đến ngày 23/12/2024 (tức là vay thêm 04 tháng). Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 6.000.000 đồng : 30.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 30.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 5.940.000 đồng = 17.820.000 đồng/180 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 30.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 16.438 đồng/ngày = 2.958.840 đồng/180 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 17.820.000 đồng – 2.958.840 đồng = 14.861.160 đồng.

- Gói vay 5: ngày 27/4/2024, V cho anh Hậu vay số tiền 20.000.000 đồng trả góp ngày 400.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 4.000.000 đồng : 20.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 20.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 3.960.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 20.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 10.959 đồng/ngày = 657.540 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.960.000 đồng – 657.540 đồng = 3.302.460 đồng.

- Gói vay 6: ngày 06/6/2024, bị can V cho anh Hậu vay số tiền 10.000.000 đồng trả góp ngày 200.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 2.000.000 đồng : 10.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 10.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 1.980.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 10.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 5.479 đồng/ngày = 328.740 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.980.000 đồng – 328.740 đồng = 1.651.260 đồng.

- Gói vay 7: ngày 13/6/2024, V cho anh Hậu vay số tiền 20.000.000 đồng trả góp ngày 400.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 4.000.000 đồng : 20.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 20.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 3.960.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 20.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 10.959 đồng/ngày = 657.540 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.960.000 đồng – 657.540 đồng = 3.302.460 đồng.

- Gói vay 8: ngày 24/7/2024, V cho anh Hậu vay số tiền 20.000.000 đồng trả góp ngày 400.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 4.000.000 đồng : 20.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 20.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 3.960.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 20.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 10.959 đồng/ngày = 657.540 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.960.000 đồng – 657.540 đồng = 3.302.460 đồng.

- Gói vay 9: ngày 11/8/2024, V cho anh Hậu vay số tiền 20.000.000 đồng trả góp ngày 400.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 4.000.000 đồng : 20.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 20.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 3.960.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 20.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 10.959 đồng/ngày = 657.540 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.960.000 đồng – 657.540 đồng = 3.302.460 đồng.

- Gói vay 10: ngày 10/9/2024, V cho anh Hậu vay số tiền 20.000.000 đồng trả góp ngày 400.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 4.000.000 đồng : 20.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 20.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 3.960.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 20.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 10.959 đồng/ngày = 657.540 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.960.000 đồng – 657.540 đồng = 3.302.460 đồng.

- Gói vay 11: ngày 02/10/2024, V cho anh Hậu vay số tiền 20.000.000 đồng trả góp ngày 400.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 4.000.000 đồng : 20.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 20.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 3.960.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 20.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 10.959 đồng/ngày = 657.540 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.960.000 đồng – 657.540 đồng = 3.302.460 đồng.

- Gói vay 12: ngày 07/11/2024, V cho anh Hậu vay số tiền 20.000.000 đồng trả góp ngày 400.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 4.000.000 đồng : 20.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 20.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 3.960.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 20.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 10.959 đồng/ngày = 657.540 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.960.000 đồng – 657.540 đồng = 3.302.460 đồng.

- Gói vay 13: ngày 19/11/2024, V cho anh Hậu vay số tiền 20.000.000 đồng trả góp ngày 400.000 đồng trong thời gian 60 ngày. Gói vay này anh Hậu đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 4.000.000 đồng : 20.000.000 đồng : 60 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 20.000.000 đồng x 0,33% x 60 ngày = 3.960.000 đồng/60 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 20.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 10.959 đồng/ngày = 657.540 đồng/60 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.960.000 đồng – 657.540 đồng = 3.302.460 đồng.

2. Đối với chị **Trần Thị Thu H** *(sinh ngày 11/5/1992; số CCCD: 093192006269; hộ khẩu thường trú: ấp Vĩnh Thuận, xã Vinh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang):*

Từ ngày 23/12/2022 đến ngày 09/12/2024, Nguyễn Lương Thế V đã cho chị Huyền vay 22 gói vay tổng số tiền 339.000.000 đồng với mức lãi suất 120,45%/năm và thu lợi bất chính tổng số tiền 27.991.440 đồng.

- Gói vay 1: ngày 23/12/2022, V cho chị Huyền vay số tiền 6.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 200.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 600.000 đồng : 6.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 6.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 594.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 6.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 3.288 đồng/ngày = 98.640 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 594.000 đồng – 98.640 đồng = 495.360 đồng.

- Gói vay 2: ngày 23/12/2022, V cho chị Huyền vay số tiền 9.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 300.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 900.000 đồng : 9.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 9.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 891.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 9.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 4.932 đồng/ngày = 147.960 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 891.000 đồng – 147.960 đồng = 743.040 đồng.

- Gói vay 3: ngày 12/02/2023, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 4: ngày 06/3/2023, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 5: ngày 31/3/2023, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 6: ngày 06/5/2023, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 7: ngày 28/5/2023, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 8: ngày 21/7/2023, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 9: ngày 19/8/2023, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 10: ngày 18/11/2023, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 11: ngày 06/12/2023, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 12: ngày 02/01/2024, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày số tiền 500.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 13: ngày 01/02/2024, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 14: ngày 02/3/2024, V cho chị Huyền vay số tiền 15.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 500.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.500.000 đồng : 15.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 15.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.485.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 15.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 8.219 đồng/ngày = 246.570 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.485.000 đồng – 246.570 đồng = 1.238.430 đồng.

- Gói vay 15: ngày 04/4/2024, V cho chị Huyền vay số tiền 18.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 600.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.800.000 đồng : 18.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 18.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.782.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 18.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 9.863 đồng/ngày = 295.890 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.782.000 đồng – 295.890 đồng = 1.486.110 đồng.

- Gói vay 16: ngày 10/5/2024, V cho chị Huyền vay số tiền 18.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 600.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.800.000 đồng : 18.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 18.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.782.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 18.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 9.863 đồng/ngày = 295.890 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.782.000 đồng – 295.890 đồng = 1.486.110 đồng.

- Gói vay 17: ngày 06/6/2024, V cho chị Huyền vay số tiền 18.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 600.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.800.000 đồng : 18.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 18.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.782.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 18.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 9.863 đồng/ngày = 295.890 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.782.000 đồng – 295.890 đồng = 1.486.110 đồng.

- Gói vay 18: ngày 20/8/2024, V cho chị Huyền vay số tiền 18.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 600.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.800.000 đồng : 18.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 18.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.782.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 18.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 9.863 đồng/ngày = 295.890 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.782.000 đồng – 295.890 đồng = 1.486.110 đồng.

- Gói vay 19: ngày 09/9/2024, V cho chị Huyền vay số tiền 18.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 600.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.800.000 đồng : 18.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 18.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.782.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 18.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 9.863 đồng/ngày = 295.890 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.782.000 đồng – 295.890 đồng = 1.486.110 đồng.

- Gói vay 20: ngày 03/10/2024, V cho chị Huyền vay số tiền 18.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 600.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.800.000 đồng : 18.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 18.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.782.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 18.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 9.863 đồng/ngày = 295.890 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.782.000 đồng – 295.890 đồng = 1.486.110 đồng.

- Gói vay 21: ngày 12/11/2024, V cho chị Huyền vay số tiền 18.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 600.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.800.000 đồng : 18.000.000 đồng : 33 ngày x 100% = 0,3%/ngày = 9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 18.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.782.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 18.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 9.863 đồng/ngày = 295.890 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.782.000 đồng – 295.890 đồng = 1.486.110 đồng.

- Gói vay 22: ngày 09/12/2024, V cho chị huyền vay số tiền 18.000.000 đồng/30 ngày, mỗi ngày trả số tiền 600.000 đồng, trong 33 ngày. Gói vay này chị Huyền đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 1.800.000 đồng : 18.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0,33%/ngày = 9,9%/tháng = 120,45%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 18.000.000 đồng x 0,33% x 30 ngày = 1.782.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 18.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 9.863 đồng/ngày = 295.890 đồng/33 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 1.782.000 đồng – 295.890 đồng = 1.486.110 đồng.

3. Đối với anh **Trần Văn M** *(sinh ngày 20/11/1988; số CCCD: 049088013128; hộ khẩu thường trú: Khối phố 3, phường Phước Hòa, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam*):

Từ ngày 28/9/2021 đến ngày 04/8/2022, Nguyễn Lương Thễ V đã cho anh Mỹ vay 06 gói vay tổng số tiền 150.000.000 đồng với mức lãi suất 365%/năm và thu lợi bất chính tổng số tiền 42.534.300 đồng.

- Gói vay 1: ngày 28/9/2021, V cho anh Mỹ vay số tiền 10.000.000 đồng, tiền lãi 30%/tháng/tổng số tiền vay. Tức là 3.000.000 đồng/tháng. Thời hạn trả lãi là 10 ngày, trả 01 lần với số tiền 1.000.000 đồng. Gói vay này anh Mỹ đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 3.000.000 đồng : 10.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 1%/ngày = 30%/tháng = 365%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 10.000.000 đồng x 1% x 30 ngày = 3.000.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 10.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 5.479 đồng/ngày = 164.370 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.000.000 đồng – 164.370 đồng = 2.835.630 đồng.

- Gói vay 2: ngày 13/10/2021, V cho anh Mỹ vay số tiền 10.000.000 đồng, tiền lãi 30%/tháng/tổng số tiền vay. Tức là 3.000.000 đồng/tháng. Thời hạn trả lãi là 10 ngày, trả 01 lần với số tiền 1.000.000 đồng. Gói vay này anh Mỹ đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 3.000.000 đồng : 10.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 1%/ngày = 30%/tháng = 365%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 10.000.000 đồng x 1% x 30 ngày = 3.000.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 10.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 5.479 đồng/ngày = 164.370 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.000.000 đồng – 164.370 đồng = 2.835.630 đồng.

- Gói vay 3: ngày 29/10/2021, V cho anh Mỹ vay số tiền 10.000.000 đồng, tiền lãi 30%/tháng/tổng số tiền vay. Tức là 3.000.000 đồng/tháng. Thời hạn trả lãi là 10 ngày, trả 01 lần với số tiền 1.000.000 đồng. Gói vay này anh Mỹ đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 3.000.000 đồng : 10.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 1%/ngày = 30%/tháng = 365%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 10.000.000 đồng x 1% x 30 ngày = 3.000.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 10.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 5.479 đồng/ngày = 164.370 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 3.000.000 đồng – 164.370 đồng = 2.835.630 đồng.

- Gói vay 4: ngày 29/3/2022, V cho anh Mỹ vay số tiền 20.000.000 đồng, tiền lãi 30%/tháng/tổng số tiền vay. Tức là 6.000.000 đồng/tháng. Thời hạn trả lãi là 10 ngày, trả 01 lần với số tiền 2.000.000 đồng. Gói vay này anh Mỹ đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 6.000.000 đồng : 20.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 1%/ngày = 30%/tháng = 365%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 20.000.000 đồng x 1% x 30 ngày = 6.000.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 20.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 10.959 đồng/ngày = 328.770 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 6.000.000 đồng – 328.770 đồng = 5.671.230 đồng.

- Gói vay 5: ngày 31/7/2022, V cho anh Mỹ vay số tiền 50.000.000 đồng, tiền lãi 30%/tháng/tổng số tiền vay. Tức là 15.000.000 đồng/tháng. Thời hạn trả lãi là 10 ngày, trả 01 lần với số tiền 5.000.000 đồng. Gói vay này anh Mỹ đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 15.000.000 đồng : 50.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 1%/ngày = 30%/tháng = 365%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 50.000.000 đồng x 1% x 30 ngày = 15.000.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 50.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 27.397 đồng/ngày = 821.910 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 15.000.000 đồng – 821.910 đồng = 14.178.090 đồng.

- Gói vay 6: ngày 04/8/2022, V cho anh Mỹ vay số tiền 50.000.000 đồng, tiền lãi 30%/tháng/tổng số tiền vay. Tức là 15.000.000 đồng/tháng. Thời hạn trả lãi là 10 ngày, trả 01 lần với số tiền 5.000.000 đồng. V trừ trước 10 ngày rồi chuyển khoản tiền vay cho anh Mỹ là 45.000.000 đồng. Gói vay này anh Mỹ đã trả hết tiền lãi và tiền gốc cho V.

+ Lãi suất gói vay là: 15.000.000 đồng : 50.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 1%/ngày = 30%/tháng = 365%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 50.000.000 đồng x 1% x 30 ngày = 15.000.000 đồng/30 ngày.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 50.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 27.397 đồng/ngày = 821.910 đồng/30 ngày.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 15.000.000 đồng – 821.910 đồng = 14.178.090 đồng.

4. Đối với chị **Hà Thị Nh** *(sinh ngày 27/6/1986; số CCCD: 038186028055; hộ khẩu thường trú: Số 150/51 Nguyễn Thuật, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam):*

Vào ngày 17/02/2022, do cần tiền giải quyết việc gia đình nên chị Nhung có hỏi vay của Nguyễn Lương Thễ V số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 10.000.000 đồng/tháng, V cắt lãi 01 tháng đầu tiên kể từ lúc nhận tiền vay nên thực tế khi vay, chị Nhung chỉ nhận được số tiền 40.000.000 đồng qua hình thức chuyển khoản ngân hàng. Từ khi vay tiền đến ngày 24/11/2024, tháng nào chị Nhung cũng chuyển khoản qua ngân hàng trả lãi cho V số tiền 10.000.000 đồng. Đến nay, chị Nhung còn nợ lại V số tiền 50.000.000 đồng tiền gốc và 10.000.000 đồng tiền lãi tháng 12/2024. Vào các năm 2022, 2023, chị Nhung trả đủ 01 lần lãi 10.000.000 đồng cho V khi tới hạn thanh toán qua tài khoản ngân hàng, nhưng đến năm 2024 do quá khó khăn khi tới hạn trả lãi chị Nhung trả tiền thành nhiều lần của món lãi 10.000.000 đồng, nhưng vẫn đủ số tiền lãi hàng tháng cho V. Cụ thể:

Gói vay từ ngày 17/02/2022 đến ngày 24/11/2024, số tiền vay 50.000.000 đồng trả lãi 10.000.000 đồng/tháng.

+ Lãi suất gói vay là: 10.000.000 đồng : 50.000.000 đồng : 30 ngày x 100% = 0.67%/ngày = 20,1%/tháng = 244,55%/năm.

+ Tổng số tiền lãi suất cao là: 50.000.000 đồng x 20,1% x 33 tháng = 331.650.000 đồng/33 tháng.

+ Tổng số tiền lãi theo quy định là: 50.000.000 đồng x 20% : 365 ngày = 27.397 đồng/ngày = 821.910 đồng/30 ngày = 27.123.030 đồng/33 tháng.

+ Số tiền V thu lợi bất chính là: 331.650.000 đồng – 27.123.030 đồng = 304.526.970 đồng.

*** Việc thu giữ đồ vật, tài liệu:**

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S24 Ultra, số IMEI 1: 352208772891845 và IMEI 2: 352570242891840 của Nguyễn Lương Thễ V;

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số CH 381006 đứng tên Nguyễn Lương Thễ V;

- 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số DE 040378 đứng tên Tạ Ngọc Tự *(sinh năm 1979; CCCD số: 052079036451; địa chỉ thường trú: phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)* chuyển nhượng cho ông Đoàn Văn Q *(sinh năm 1983; CCCD số 036083026905; trú tại phường An Xuân, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; chồng của Nguyễn Lương Thễ V)* vào ngày 08/6/2022;

- Số tiền 131.000.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc cho vay lãi nặng, bị cáo Nguyễn Lương Thễ V tự nguyên giao nộp. Số tiền trên được gửi vào tài khoản tạm giữ số 39490904639500000 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Quảng Nam mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Nam.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A17K, số IMEI 1: 865579063199571 và IMEI 2: 865579063199653 của Trương Thị Kim Én (vợ của Trần Văn M).

Tại bản Cáo trạng số: 64/CT-VKSQN-P3 ngày 24 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Lương Thễ V về tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"* quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Nguyễn Lương Thễ V phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*. Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 350.000.000 đồng đến 400.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; thống nhất với nội dung cáo trạng, rất ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội; đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên toà, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huyền, ông Mỹ, bà Nhung, bà Út. Tuy nhiên, hồ sơ vụ án đã có lời khai của những người này. Việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố. Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Từ năm 2021 đến ngày 16/12/2024 Nguyễn Lương Thễ V đã cho 04 người vay cụ thể như sau:

Đối với ông Hồ Ngọc H: Bị cáo cho Hồ Ngọc H vay 13 gói vay, tất cả các lần cho vay đều có thu lợi bất chính dưới 30 triệu đồng. Tính đến thời điểm cơ quan Công an phát hiện hành vi tội phạm (16/12/2024) thì có 10 gói vay từ ngày 22/6/2023 đến ngày 19/11/2024 (*Gói vay 4 đến gói vay 13*) là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính. Lãi suất mà bị cáo cho vay đối ông H là 120,45%/năm, cao hơn gấp 6,0225 lần mức lãi cao nhất mà pháp luật cho phép. Tổng số tiền mà bị cáo dùng để cho vay là 200.000.000 đồng, số tiền lãi bị cáo thu lợi là 51.480.000 đồng, trong đó mức lãi suất vượt quá 20% là 42.932.100 đồng; lãi suất 20%/năm là 8.547.900 đồng

Đối với bà Trần Thị Thu H: Bị cáo cho vay 22 lần, trong đó các lần cho vay đều có số tiền thu lợi bất chính dưới 30 triệu đồng. Tính đến thời điểm cơ quan Công an phát hiện hành vi tội phạm (16/12/2024) thì chỉ có 10 lần cho vay từ ngày 02/01/2024 đến ngày 09/12/2024 (*gói vay thứ 10 đến gói vay thứ 22*) là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính. Lãi suất mà bị cáo cho vay đối bà H là 120,45%/năm, cao hơn gấp 6,0225 lần mức lãi cao nhất mà pháp luật cho phép. Tổng số tiền mà bị cáo dùng để cho vay là 219.000.000 đồng, số tiền lãi bị cáo thu lợi là 24.851.000 đồng, trong đó mức lãi suất vượt quá 20% là 18.081.030 đồng; lãi suất 20%/năm là 3.599.970 đồng

Đối với ông Trần Văn M: Từ ngày 28/9/2021 đến ngày 04/8/2022, Nguyễn Lương Thễ V đã cho ông M vay 06 gói vay tổng số tiền 150.000.000 đồng với mức lãi suất 365%/năm và thu lợi bất chính tổng số tiền 42.534.300 đồng. Tuy nhiên, tất cả các lần cho vay đều thu lợi bất chính dưới 30 triệu đồng và hết thời hiệu xử lý hành chính theo quy định tại khoản 1 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đối với bà Hà Thị Nh: Bị cáo cho vay vào ngày 17/02/2022 số tiền 50.000.000 đồng, lãi suất cho vay là 10.000.000 đồng/tháng, tương ứng với lãi suất 0,67%/ngày = 20,1%/tháng = 244,55%/năm; cao gấp 12,2275 lần mức lãi suất cao nhất mà pháp luật cho phép. Số tiền lãi bị cáo thu lợi là 331.650.000 đồng trong đó mức lãi suất vượt quá 20% là 304.526.970 đồng; lãi suất 20%/năm là 27.123.030 đồng.

Như vậy, Căn cứ vào Điều 7 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao về "*hướng dẫn thi hành Điều 201 Bộ luật hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*" thì việc bị cáo cho ông Hồ Ngọc H, bà Hà Thị Nh vay với mức lãi suất như đã nêu trên và tổng số tiền thu lợi bất chính 347.055.130 đồng *(42.932.100 đồng + 304.123.030 đồng*) đã cấu thành tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự. Đối với hành vi của bị cáo cho Hồ Ngọc H (*Gói 1 đến gói 3*), Trần Thị Thu H (*Gói 01 đến gói 9*), Trần Văn M vay

đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính hoặc số tiền thu lợi bất chính chưa đến 30.000.000 đồng (*Từ gói vay số 10 đến gói vay số 22 của bà Trần Thị Thu H*). Và, theo hướng dẫn tại Điều 7 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao về "*hướng dẫn thi hành Điều 201 Bộ luật hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*" thì không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, Cáo trạng số 64/CT-VKSQN-P3 ngày 24 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Lương Thễ V về tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"* quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, chỉ có căn cứ để kết tội về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của bị cáo đối với Hồ Ngọc H, Hà Thị Nh, còn đối với hành vi cho vay lãi nặng của bị cáo đối với Trần Thị Thu H, Trần Văn M không đủ căn cứ kết tội.

[3] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, xâm phạm lợi ích của công dân, vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân, vai trò của bị cáo thì thấy:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi cho vay lãi nặng đối với 02 người nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính và tiền thực hiện hành vi phạm tội là 271.000.000 đồng; bị cáo là lao động chính trong gia đình có chồng thường xuyên bị bệnh, con còn nhỏ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận định rằng hành vi phạm tội của bị cáo vì động cơ, mục đích vụ lợi; phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với người phạm tội theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐPTP, ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao "*Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*"

[5] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015; Điều 5 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐPTP, ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao "*Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*" Hội đồng xét xử nhận định:

- Ngày 03/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam ra Quyết định số 28/QĐ-CSHS về việc trả lại cho chị Trương Thị Kim Én (vợ của Trần Văn M) 01 điện thoại di động hiệu OPPO A17K là có cứ nên không xem xét

Đối với 01 điện thoại di dộng Samsung Galaxy S24 Ultra, số IMEI 1: 352208772891845 và IMEI 2: 352570242891840 của bị cáo Nguyễn Lương Thễ V dùng để giao dịch khi cho vay nên cần tịch thu sung công quỹ.

+ Đối với 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số CH 381006 đứng tên Nguyễn Lương Thễ V; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số DE 040378 đứng tên Tạ Ngọc Tự chuyển nhượng cho ông Đoàn Văn Q (chồng của bị cáo) vào ngày 08/6/2022 cần tuyên trả lại cho bị cáo và ông Quyên do không liên quan đến vụ án.

Số tiền mà bị cáo V dùng để cho ông Hồ Ngọc H vay bị xử lý trách nhiệm hình sự là 200.000.000 đồng, hiện bị cáo đã nhận lại nên cần truy thu để sung công quỹ nhà nước. Đồng thời truy thu của bị cáo số tiền theo lãi suất 20%/năm là 8.547.900 đồng.

Số tiền mà bị cáo V dùng để cho bà Hà Thị Nh vay là 50.000.000 đồng nhưng thực tế bị cáo chỉ chuyển cho bà Nh 40.000.000 đồng, hiện nay bà Nh vẫn còn nợ nên cần phải truy thu của bà Hà Thị Nh để sung công quỹ nhà nước. Đồng thời truy thu của bị cáo số tiền theo lãi suất 20%/năm là 27.123.030 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Như vậy, Hội đồng xét xử sẽ truy thu của bị cáo số tiền tổng cộng là 235.670.930 đồng (Gồm 200.000.000 đồng + 8.547.900 đồng + 27.123.030 đồng) để sung công quỹ nhà nước bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 271.000.000 đồng nên còn thừa số tiền 35.329.070 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền bị cáo cho những người vay với mức lãi suất vượt quá 20% thì cần tuyên buộc bị cáo trả lại cho người vay. Cụ thể buộc bị cáo trả cho ông H 42.932.100 đồng; bà Nh 294.123.030 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

- Đối với số tiền mà bị cáo cho vay, lãi vay mà bị cáo dùng để cho vay hoặc nhận được từ ông Hồ Ngọc H (*Từ gói vay số 1 đến gói vay số 3*), bà Trần Thị Thu H (*Gói vay số 01 đến gói vay số 22*), ông Trần Văn M (*06 gói vay*) đã hết thời hiệu xử lý hành chính hoặc chưa bị xử lý hành chính nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự thì không thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 39 Luật xử lý vi phạm Hành chính thì thuộc thẩm quyền của Giám đốc Công an tỉnh Quảng Nam. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ kiến nghị với Giám đốc Công

an tỉnh Quảng Nam ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với số tiền mà bị cáo Nguyễn Lương Thế V dùng cho vay lãi nặng, cũng như thu lợi bất chính nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

- Đối với chị Đoàn Thị Mỹ U khai nhận: từ ngày 19/01/2019 đến ngày 10/4/2021 có vay tiền của Nguyễn Lương Thễ V 03 gói vay với tổng số tiền gốc là 500.000.000 đồng, mức lãi suất từ 244,55%/năm đến 365%/năm, tổng số tiền lãi suất cao là 2.309.100.000 đồng. Trong đó, chị Út đã chuyển số tiền 268.459.900 đồng từ số tài khoản 040061591771 ngân hàng Sacombank đến số tài khoản 0651000780685 ngân hàng Vietcombank của bị cáo V và đưa tiền mặt cho bị cáo V số tiền 2.059.940.100 đồng để trả tiền lãi và tiền gốc. Hiện nay, chị Út còn nợ lại bị cáo V số tiền gốc 89.670.000 đồng. Qua làm việc Nguyễn Lương Thễ V không thừa nhận việc cho chị Út vay tiền lãi suất cao, V khai nhận có cho chị Út mượn số tiền 400.000.000 đồng nhưng không tính lãi suất; việc mượn tiền không có viết giấy hay lập hợp đồng và cũng không có ai biết. Số tiền 268.459.900 đồng từ số tài khoản 040061591771 ngân hàng Sacombank của Đoàn Thị Mỹ U chuyển đến số tài khoản 0651000780685 ngân hàng Vietcombank tên Nguyễn Lương Thễ V là số tiền chị Út chuyển trả tiền mượn của V. Hiện nay, chị Út vẫn còn nợ V số tiền 131.504.100 đồng. Ngoài lời khai của chị Đoàn Thị Mỹ U và tài liệu sao kê tài khoản ngân hàng thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định Nguyễn Lương Thễ V cho chị Út vay tiền với lãi suất cao. Xét thấy chưa đủ cơ sở để xác định giữa Nguyễn Lương Thễ V cho chị Đoàn Thị Mỹ U vay số tiền 500.000.000 đồng với lãi suất cao nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lương Thễ V phạm tội: *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lương Thễ V số tiền 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm chục triệu đồng)*.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Truy thu của bị cáo Nguyễn Lương Thễ V số tiền là **235.670.930** đồng (*Hai trăm ba mươi lăm triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn, chín trăm ba mươi đồng*) để tịch thu sung công quỹ nhà nước, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 271.000.000 đồng (*Số tiền 131.000.000 đồng được gửi vào tài khoản tạm giữ số 39490904639500000 của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Quảng Nam mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Nam và các biên lai thu số 0003022 ngày*

24/6/2025; số 0003016 ngày 02/6/2025 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam) nên còn thừa số tiền 35.329.070 đồng (*Ba mươi lăm triệu ba trăm hai mươi chín nghìn, không trăm bảy mươi đồng*) nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo trả lại cho ông Hồ Ngọc H số tiền lãi thu thu lợi bất chính là 42.932.100 đồng (*Bốn mươi hai triệu, chín trăm ba mươi hai nghìn, một trăm đồng*).

- Buộc bị cáo trả lại cho bà Hà Thị Nh số tiền lãi thu thu lợi bất chính 294.123.030 đồng (*Hai trăm chín mươi tư triệu, một trăm hai mươi ba nghìn, không trăm ba mươi đồng*).

- Truy thu của bà Hà Thị Nh số tiền của bị cáo Nguyễn Lương Thễ V cho vay nhưng bà Nhung chưa trả cho bị cáo V số tiền là 40.000.000 đồng (*Bốn chục triệu đồng*) để tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu hoá giá, sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di dộng Samsung Galaxy S24 Ultra, số IMEI 1: 352208772891845 và IMEI 2: 352570242891840 của Nguyễn Lương Thễ V khi án có hiệu lực pháp luật (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2025 giữa Công an tỉnh Quảng Nam và Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ*).

- Trả lại cho bị cáo: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số CH 381006 đứng tên Nguyễn Lương Thễ V khi án có hiệu lực pháp luật (*Hiện đang kèm theo hồ sơ vụ án*).

- Trả lại cho ông Đoàn Văn Q: 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số DE 040378 đứng tên Tạ Ngọc Tự *(sinh năm 1979; CCCD số: 052079036451; địa chỉ thường trú: phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam)* chuyển nhượng cho ông Đoàn Văn Q vào ngày 08/6/2022 khi án có hiệu lực pháp luật (*Hiện đang kèm theo hồ sơ vụ án*).

3. Về án phí: căn cứ Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Lương Thễ V phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/6/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Kiến nghị với Giám đốc Công an tỉnh Quảng Nam ban hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả để xử lý đối với số tiền mà bị cáo cho vay, nhận lãi vay của ông Hồ Ngọc H (*Từ gói vay số 1 đến gói vay số 3*), bà Trần Thị Thu H (*Gói vay số 01 đến gói vay số 22*), ông Trần Văn M (*06 gói vay*) không bị xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND tỉnh Quảng Nam*
- *VKSND TP Tam Kỳ*
- *Công an tỉnh Quảng Nam*
- *Chi cục T.H.A dân sự Tam Kỳ;*
- *Bị cáo; người liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá